



Ấn Phẩm Số 23-11 | TẠP CHÍ PHÁT HÀNH HÀNG THÁNG | 11/2023



VBI PRESS
XUẤT BẢN

WWW.TIENGNOICUALETHAT.VN

Những Người Theo Thuyết Tiến Hóa Có Niềm Tin mù Quáng

JEFF MILLER, Ph.D.

Mọi người đều tin vào điều gì đó. Tuy nhiên, niềm tin **mù quáng là tin vào điều gì đó không có bằng chứng**. Mỗi người trên hành tinh này đều có niềm tin, nhưng có niềm tin mù quáng, theo định nghĩa, là điều phi lý: đưa ra kết luận mà không có đủ bằng chứng.¹ Niềm tin/đức tin mà tôi có vào các định luật khoa học không phải là mù quáng; nó dựa trên rất nhiều bằng chứng đã được hình thành qua nhiều năm về hành vi xây dựng đức tin của họ. Cơ Đốc giáo không được xây dựng trên đức tin mù quáng, mà dựa trên đức tin đã được chứng minh bằng bằng chứng, và Đức Chúa Trời đòi hỏi đức tin Cơ Đốc phải như vậy.² Tuy nhiên, những người theo chủ nghĩa tự nhiên có niềm tin mù quáng vào một số sự kiện cần thiết nếu thuyết tiến hóa là đúng.

Chỉ cần lấy một ví dụ, hãy xem xét: nếu một người theo chủ nghĩa tự nhiên, anh ta phải tin rằng tại một thời điểm nào đó trong quá khứ, sự sống phát sinh từ các chất không sống (nghĩa là sự sống tự phát đã xảy ra). Nhiều thí nghiệm khoa học đã được tiến hành qua nhiều thế kỷ để kiểm tra giả thuyết cho rằng sự phát sinh tự phát có thể xảy ra, và mỗi thí nghiệm đó đều dẫn đến cùng một kết luận: trong tự nhiên, sự sống chỉ đến từ sự sống. Cho dù các nhà khoa học có cố gắng làm gì trong phòng thí nghiệm để khiến vật chất không sống trở nên sống động thì nó vẫn là vật chất không sống.³ Nếu một người có lý trí và tuân theo các bằng chứng để đưa ra kết luận hợp lý, anh ta sẽ kết luận rằng trong Vũ Trụ (trong tự nhiên), sự sống không thể hình thành từ phi sự sống. Tuy nhiên, nếu anh ta không thể chấp nhận được bằng chứng và thay vào đó chọn cách tin tưởng một cách phi lý rằng sự sống có thể đến từ phi sự sống bất chấp bằng chứng, thì anh ta đang có niềm tin mù quáng vào việc làm như vậy. Không có một ví dụ nào từ thiên

nhiên cho thấy sự sống đến từ cái không có sự sống.

Nếu sự sống chỉ đến từ sự sống đã tồn tại trước đây trong Vũ Trụ thì sự sống ban đầu đến từ đâu? Nó phải có nguồn gốc từ một Nguồn siêu nhiên—Ai đó **bên ngoài** Vũ Trụ. Thật vậy, chính Đức Chúa Trời là Đấng “ban cho mọi **sự sống**, hơi thở và mọi sự” (Cv 17:25).⁴

Xem chú thích nguồn bài viết tại:

<https://apologeticspress.org/evolutionists-have-a-blind-faith-5485/>

Niềm Tin mù Quáng

DAVE MILLER, Ph.D.

Một quan niệm sai lầm phổ biến giữa những người vô thần, những người theo chủ nghĩa nhân văn và những người theo chủ nghĩa tiến hóa là những người bác bỏ thuyết tiến hóa để giữ vững sự hiểu biết cơ bản, theo nghĩa đen về các tài liệu Kinh Thánh đều được hướng dẫn bởi “đức tin mù quáng.” Robinson nêu rõ quan điểm này một cách khá rõ ràng khi ông buộc tội những người theo đạo Cơ Đốc đã từ bỏ tính hợp lý và bằng chứng để đổi lấy sự thiếu trung thực về mặt trí tuệ và sự thiếu hiểu biết về lẽ thật (1976, trang 115-124). Nhiều người trong cộng đồng khoa học đang ảo tưởng rằng “sự thật” và “bằng chứng” của họ ủng hộ thuyết tiến hóa và trái ngược với sự hiểu biết bình thường, bên ngoài về văn bản Kinh Thánh. Họ chế giễu những người không đồng ý với họ, như thể chỉ có họ mới có một góc nhìn về sự thật.

Thực tế của vấn đề là trong khi hầu hết thế giới tôn giáo xứng đáng với những danh hiệu bị các học giả “có hiểu biết” ném đá, thì những người tán thành Cơ Đốc giáo Tân Ước thuần túy thì không. Những người theo đạo Cơ Đốc trong Tân Ước chấp nhận định nghĩa của **Kinh Thánh** về đức tin, trái ngược với cách hiểu thông thường về đức tin được đại đa số người dân trong thế giới giáo phái phổ biến.

Đức tin được nói đến trong Kinh Thánh là đức tin có **trước** sự hiểu biết. Một người không thể

sở hữu đức tin vào Đức Chúa Trời **theo Kinh Thánh** cho đến khi người đó đạt được sự **hiểu biết** về Đức Chúa Trời. Vì vậy, đức tin không phải là chấp nhận những gì người ta không thể chứng minh. Đức tin không thể vượt qua kiến thức vì nó phụ thuộc vào kiến thức (Rô-ma 10:17). **Áp-ra-ham được cho là chỉ** có đức tin sau khi ông hiểu biết về những lời hứa của Đức Chúa Trời và **hoàn toàn bị thuyết phục** (Rô-ma 4:20-21). Do đó, đức tin của ông được thể hiện qua sự tin tưởng và phục tùng những gì ông **biết** là ý muốn của Đức Chúa Trời. Đức tin theo Kinh Thánh chỉ đạt được sau khi xem xét bằng chứng, cùng với lý luận đúng đắn về bằng chứng.

Đức Chúa Trời của Kinh Thánh là Đức Chúa Trời của sự thật. Xuyên suốt lịch sử Kinh Thánh, Ngài đã nhấn mạnh sự cần thiết phải chấp nhận lẽ thật—ngược lại với lỗi lầm và sự giả dối. Trên thực tế, những người không tìm kiếm lẽ thật đều bị Đức Chúa Trời coi là kẻ ác (Giê-rê-mi 5:1). Nhà thông thái khuyến khích: “Hãy mua lẽ thật, đừng bán nó” (Châm ngôn 23:23). Phao-lô, bản thân là một nhà logic học tài ba, đã khuyến khích mọi người **yêu mến** lẽ thật (2 Tê-sa-lô-ni-ca 2:10-12). Ông nêu lên sự cần thiết phải siêng năng trong công việc xử lý lẽ thật một cách đúng đắn (2 Ti-mô-thê 2:15). Chúa Giê-su tuyên bố rằng chỉ khi biết lẽ thật thì người ta mới được tự do (Giăng 8:32). Lu-ca coi sự cao quý là những người sẵn sàng tìm kiếm và xem xét bằng chứng, thay vì chỉ bằng lòng tin lời ai đó là lẽ thật (Công vụ 17:11). Phi-e-rơ khuyên các Cơ Đốc Nhân hãy chuẩn bị để bào chữa (1 Phi-e-rơ 3:15), điều này hoàn toàn trái ngược với những người, khi được hỏi về bằng chứng về Đức Chúa Trời, hoặc độ tin cậy và tính dễ hiểu của Kinh Thánh, đã trả lời một cách đắc thắng: “Tôi không biết. Tôi không biết—tôi chấp nhận nó bằng đức tin!”

Vì vậy, khái niệm “đức tin mù quáng” **hoàn toàn xa lạ** với Kinh Thánh. Mọi người chỉ được kêu gọi có đức tin sau khi họ nhận được kiến thức đầy đủ. Trên thực tế, Kinh Thánh yêu cầu người suy nghĩ phải có lý trí trong việc thu thập thông tin, xem xét bằng chứng và lý luận đúng đắn về bằng chứng, từ đó chỉ đưa

ra những kết luận chắc chắn. Trên thực tế, đó là tính cốt yếu của điều được giới triết học gọi là quy luật cơ bản của tính hợp lý: người ta chỉ nên rút ra những kết luận được chứng minh bằng bằng chứng. Phao-lô đã trình bày chính xác khái niệm này khi ông viết: “Hãy chứng minh mọi sự; điều lành thì hãy giữ lấy” (1 Tê-sa-lô-ni-ca 5:21). Giăng lặp lại suy nghĩ tương tự khi ông nói hãy “thử các thần” (1 Giăng 4:1). Những đoạn này cho thấy Cơ Đốc Nhân trong Tân Ước là người sẵn sàng xem xét các vấn đề. Đức Chúa Trời **kỳ vọng** mỗi cá nhân phải thử nghiệm nhiều học thuyết và niềm tin khác nhau, rồi chỉ đạt được những kết luận có bằng chứng đầy đủ đảm bảo. Con người không được dựa vào thẩm quyền của giáo hoàng, truyền thống của hội thánh hoặc những tuyên bố của khoa học. Đúng hơn, tất cả mọi người có nghĩa vụ phải dựa vào những chỉ dẫn bằng văn bản đã được nghiên cứu kỹ lưỡng của Chúa (2 Ti-mô-thê 2:15; Giăng 12:48; 2 Phi-e-rơ 3:16). Tôn giáo Kinh Thánh và khoa học hiện đại xung đột chỉ vì phần lớn những người trong cộng đồng khoa học đã từ bỏ cách giải thích Kinh Thánh đúng đắn và khẳng định đưa ra những kết luận sai lầm, không chính đáng từ các bằng chứng khoa học liên quan.

Kinh Thánh khẳng định rằng có rất nhiều bằng chứng dành cho những ai chịu dẫn thân vào cuộc điều tra hợp lý và không thành kiến. Chẳng hạn, tuyên bố về sự sống lại đã được chứng minh bằng “nhiều bằng chứng không thể sai lầm”, bao gồm cả việc xác minh thông qua sự quan sát của hơn năm trăm người cùng một lúc (Công vụ 1:3; 1 Cô-rinh-tô 15:5-8). Nhiều bằng chứng đã được đưa ra để mở đường cho đức tin (Giăng 20:30-31). Phi-e-rơ đưa ra ít nhất bốn dòng bằng chứng cho những người tập trung tại Giê-ru-sa-lem trước khi ông kết thúc cuộc tranh luận của mình với “vậy thì...” (Công vụ 2:14-36). Việc tiếp thu kiến thức thông qua bằng chứng thực nghiệm là không thể phủ nhận, vì Phi-e-rơ kết luận, “như chính anh em cũng **biết**” (Công vụ 2:22). Giăng đề cập đến những bằng chứng thánh giác, thị giác và xúc giác cung cấp thêm bằng chứng thực nghiệm (1 Giăng 1:1-2). Đáng

Christ đưa ra “việc làm” để chứng thực những lời tuyên bố của Ngài, để ngay cả kẻ thù của Ngài cũng không phải chỉ dựa vào lời nói của Ngài—nếu họ thành thật suy luận đến kết luận hợp lý duy nhất (Giăng 10:24-25,38). Bằng chứng quan trọng đến mức một người Pha-ri-si, một người cai trị người Do Thái, thậm chí đã thừa nhận: “[Chúng tôi] biết rằng Thầy là thầy đến từ Đức Chúa Trời; vì không ai có thể làm được những dấu lạ Thầy làm nếu Đức Chúa Trời không ở cùng” (Giăng 3:2).

Tuy nhiên, luôn có những người, vì lý do này hay lý do khác, từ chối chấp nhận luật hợp lý và tránh những kết luận chắc chắn—cũng giống như những người đã gạt bỏ bằng chứng mà Đấng Christ đưa ra và gán nó cho Sa-tan (Ma-thi-ơ 12:24). Đấng Christ phản đối một kết luận sai lầm như vậy bằng cách chỉ ra lý luận sai lầm của họ và những hàm ý sai lầm trong lập luận của họ (Ma-thi-ơ 12:25-27). Bằng chứng mà các sứ đồ đưa ra cũng có sức thuyết phục như nhau, mặc dù nhiều người không thể chấp nhận được (Công vụ 4:16).

Bằng chứng trong thời đại của chúng ta không kém phần thuyết phục và cũng không kém phần hấp dẫn. Mặc dù việc chứng minh điều đó không nằm trong phạm vi của bài viết ngắn gọn này (xem Warren và Flew, 1977; Warren và Matson, 1978), nhưng những nguyên lý sau đây có thể chứng minh được: (1) chúng ta có thể **biết** (không chỉ đơn thuần là suy nghĩ, hy vọng hay mong muốn) rằng Đức Chúa Trời hiện hữu (Rô-ma 1:19-20); (2) chúng ta có thể **biết** rằng Kinh Thánh là Lời được Đức Chúa Trời soi dẫn bằng lời, và được hiểu theo cách tương tự như bất kỳ thông tin bằng văn bản nào của con người đều được hiểu; (3) chúng ta có thể **biết** rằng một ngày nào đó chúng ta sẽ đứng trước sự phán xét của Đức Chúa Trời và chịu trách nhiệm về việc liệu chúng ta đã nghiên cứu Kinh Thánh, học biết phải làm gì để được cứu và tuân theo những chỉ dẫn đó hay chưa; và (4) chúng ta có thể **biết** rằng chúng ta **biết** (1 Giăng 2:3).

Bằng cách từ bỏ Kinh Thánh như một tiêu chuẩn theo nghĩa đen, không thể sai lầm để đo lường mọi hành vi của con người, các nhà khoa học vô thần đã làm cho tôn giáo trong Kinh Thánh, đức tin trong Kinh Thánh và Cơ Đốc giáo trong Tân Ước trở nên vô ích—ít nhất là trong cuộc sống của chính họ. Một khi Kinh Thánh bị coi là “nghĩa bóng”, “khó hiểu” hoặc “không thể hiểu được”, người ta đã mở rộng cánh cửa của **tính chủ quan**, trong đó quan điểm của mọi người đều tốt như quan điểm của người khác. Quan điểm phức tạp hơn có thể hấp dẫn hơn, nhưng nó vẫn mang tính chủ quan và tự phong cách.

Xem chú thích nguồn bài viết tại:

<https://apologeticspress.org/blind-faith-444/>

MỘT SẢN PHẨM PHÁT HÀNH HÀNG THÁNG CỦA VBI PRESS

Tổng Biên Tập: **Trần Hồng Ân**

Phó Biên Tập: **Nguyễn Thanh Tuấn**

MỌI ĐÓNG GÓP XIN LIÊN HỆ

lienhe@vbi.edu.vn

090-999-1033—**A. Tuấn**

www.vbi.edu.vn

ẤN BẢN ĐIỆN TỬ PHÁT HÀNH TẠI

www.tiengnoicuaethat.vn

Ấy là Ngài mà chúng tôi rao giảng, lấy mọi sự khôn ngoan răn bảo mọi người, dạy dỗ mọi người, hầu cho bày tỏ mọi người trở nên trọn vẹn trong Đấng Christ ra trước mặt Đức Chúa Trời. Cô-lô-se 1:28